

Số: /KH - SVHTTDL

Bắc Giang, ngày tháng 3 năm 2024

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai Đề án phát triển thể thao thành tích cao**  
**tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2023 - 2030**

Thực hiện Quyết định số 1379/QĐ-UBND ngày 14/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang ban hành Đề án “Phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023 – 2030”, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án “Phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023 – 2030”, với những nội dung sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Quan tâm đầu tư phát triển thể thao thành tích cao của tỉnh để xứng tầm và phù hợp với mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; phát huy tiềm năng, thế mạnh của nhân tố con người để tập trung đầu tư phát triển tài năng ở các môn thể thao thế mạnh, từng bước nâng cao thể thao của tỉnh với các tỉnh, thành, ngành trong cả nước, khu vực và quốc tế. Đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động TDTT, thu hút mọi nguồn lực của xã hội để phát triển thể thao thành tích cao trong giai đoạn tới.

- Phấn đấu đến năm 2026 (Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026) xếp hạng từ 15-17/65 tỉnh, thành phố và ngành về tổng sắp huy chương và xếp thứ nhất các tỉnh Miền núi. Đến năm 2030 (Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ XI năm 2030) xếp trong top 15/65 tỉnh, thành phố và ngành về tổng sắp huy chương và xếp thứ nhất các tỉnh miền núi; SEA Games lần thứ 33 tại Thái Lan có từ 5-7 huy chương các loại, lần thứ 34 tại Malaysia có từ 6-8 huy chương các loại.

**2. Yêu cầu:**

- Quá trình triển khai thực hiện Đề án phải thường xuyên đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả nguồn nhân lực, tạo bước đột phá trong công tác tuyển chọn, huấn luyện, tập huấn và thi đấu.

- Chủ động bám sát các nội dung của Đề án theo từng giai đoạn để triển khai thực hiện đảm bảo các nội dung của Đề án đề ra.

**II. NỘI DUNG**

**1. Mục tiêu**

**1.1. Giai đoạn 2024 – 2026**

- Hình thành và ổn định hệ thống đào tạo VĐV thể thao thành tích cao của tỉnh theo 4 tuyến: Học sinh NKTĐ, đội tuyển năng khiếu, đội tuyển trẻ, đội tuyển

tỉnh; với số lượng từ 500 - 550 VĐV và trên 100 học sinh NKTT. Tập trung đầu tư cho các môn thể thao có thế mạnh của tỉnh, trong đó chú trọng đầu tư phát triển các môn thể thao mũi nhọn, truyền thống; các môn thể thao có trong chương trình thi đấu Đại hội Thể thao toàn quốc, Sea games, Asiad, Olympic; nâng cao thành tích các môn thể thao mà VĐV Bắc Giang có thế mạnh, có sự phát triển ổn định về số lượng và chất lượng, trong đó tập trung các môn thể thao trọng điểm theo nội dung của đề án; đồng thời phát triển 1 số môn thể thao mới và các môn thể thao xã hội hóa. Hàng năm tham gia thi đấu giành từ 200 - 230 huy chương các loại, trong đó có 6-8 huy chương quốc tế, đóng góp từ 15-20 VĐV vào các đội tuyển và đội tuyển trẻ quốc gia, có từ 50 VĐV đạt đẳng cấp quốc gia.

- Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ X năm 2026 phấn đấu đứng thứ hạng từ 15-17/65 tỉnh, thành, ngành về tổng sắp huy chương và xếp vị trí thứ nhất các tỉnh miền núi trong toàn quốc.

### **1.2. Giai đoạn 2027- 2030**

- Tiếp tục duy trì phát triển các môn thể thao thế mạnh giai đoạn trước, duy trì hệ thống đào tạo VĐV tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT từ 550 - 600 VĐV và gần 200 học sinh NKTT cơ sở.

- Hàng năm tham gia thi đấu giành từ 220 - 250 huy chương các loại, trong đó có 8-10 huy chương quốc tế, đóng góp từ 20-25 VĐV vào các đội tuyển và đội tuyển trẻ quốc gia, có từ 70 VĐV đạt đẳng cấp quốc gia.

- Đại hội Thể thao toàn quốc lần thứ XI năm 2030 phấn đấu xếp hạng trong top 15 tỉnh, thành phố và ngành về tổng sắp huy chương và xếp thứ nhất các tỉnh miền núi.

## **2. Nhiệm vụ**

### **2.1. Về cơ chế chính sách**

a) Về đẩy mạnh công tác xã hội hóa đối với các hoạt động thể thao phong trào của tỉnh; chú trọng quan tâm vận động các doanh nghiệp, tổ chức cá nhân tài trợ cho phát triển thể thao thành tích cao của tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý TDTT.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT và các tổ chức, cá nhân liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Về sửa đổi, bổ sung một số chính sách đặc thù đãi ngộ đối với HLV, VĐV giành được huy chương Olympic, Asiad, SEA Games; ưu tiên cao đối với các môn thể thao trọng điểm nhóm 1 gồm: Điền kinh, Cờ vua, Cầu lông, Đá Cầu, Vật và chính sách ưu tiên hỗ trợ đào tạo nghề, tuyển dụng vào biên chế đối với HLV, VĐV đạt thành tích cao và có nhiều đóng góp cho thể thao tỉnh nhà sau khi kết thúc nhiệm vụ thi đấu (thôi làm VĐV) trình HĐND tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT (*hoàn chỉnh dự thảo đầu quý I/2025*).

- Đơn vị phối hợp: VP Sở, Quản lý TDTT và các đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

c) Xây dựng kế hoạch và tổ chức có hiệu quả cho các VĐV, HLV đi tập huấn nâng cao trình độ ở nước ngoài. Xây dựng các chương trình đào tạo và tổ chức mời các chuyên gia trong lĩnh vực TDTT tham gia các chương trình đào tạo nâng cao trình độ cho HLV, VĐV của tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT.
- Đơn vị phối hợp: Phòng Quản lý TDTT, Phòng KHTC.
- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình của Đề án.

## **2.2. Về nguồn nhân lực và chuyên môn**

### **a) Về thể thao quần chúng**

- Về đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động quần chúng nhân dân tham gia tập luyện TDTT trong các đối tượng phù hợp với thể mạnh từng địa phương, đơn vị nhằm đáp ứng nhu cầu tuyển chọn, đào tạo về thể thao thành tích cao của tỉnh; hàng năm từ cơ sở đến cấp huyện, thành phố và tỉnh đều tổ chức nhiều giải thể thao quần chúng như: Vật, Cầu lông, Đá cầu, Bơi, Đẩy gậy, Việt dã, Võ thuật... để phát hiện các nhân tố kịp thời bồi dưỡng bổ sung lực lượng VĐV cho thể thao thành tích cao của tỉnh.

- Cấp tỉnh hàng năm tổ chức từ 20-25 giải thể thao cấp tỉnh, trong đó có các đối tượng thanh thiếu niên, học sinh phù hợp với lứa tuổi tuyển chọn những môn hiện đang đào tạo tại Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT.

- Sở VH-TT-DL tiếp tục triển khai kế hoạch đã ký kết với các ngành để phát triển sâu rộng phong trào thể thao quần chúng trong các đối tượng: Công an tỉnh, Bộ CHQS tỉnh, Công ty CP Phân Đạm và Hóa chất Hà Bắc, LĐTĐ&XH, Hội LHPN tỉnh...; phối hợp với Tỉnh đoàn, Sở GD&ĐT ký kết chương trình phối hợp theo từng giai đoạn nhằm phát triển thể thao quần chúng nói chung, tổ chức các giải thể thao cho đối tượng thanh thiếu niên, học sinh nói riêng... nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển thể thao thành tích cao của tỉnh.

- Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý TDTT.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT và các huyện, thành phố, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả giai đoạn.

### **b) Về thể thao thành tích cao**

- Tập trung đầu tư cao cho các môn thể thao trọng điểm thuộc nhóm 1,2,3 (ưu tiên cao cho đào tạo các môn thể thao thuộc nhóm 1 theo 4 tuyến: Học sinh năng khiếu cơ sở, đội tuyển NKTT tỉnh, đội tuyển trẻ tỉnh, đội tuyển tỉnh).

- Xây dựng kế hoạch tập luyện, tổ chức tập huấn ở nước ngoài hoặc các Trung tâm Huấn luyện thể thao quốc gia, các địa phương có thể mạnh đối với các đội tuyển, VĐV ưu tú của các môn thể thao trọng điểm, đặc biệt là các môn thể thao dự báo giành huy chương tại SEA Games, Asiad, ưu tiên cho các VĐV có dự báo

thành tích để đi tập huấn tại nước ngoài (hàng năm cử ít nhất 2-5 đội tuyển thể thao đi tập huấn tại nước ngoài và có 8-12 cuộc thi đấu quốc tế).

- Hàng năm có kế hoạch thuê HLV giỏi, chuyên gia để huấn luyện cho VĐV có khả năng tranh chấp huy chương ở các giải quốc gia, khu vực và quốc tế.

- Xây dựng chương trình huấn luyện ban đầu và mở rộng các lớp NKTT tại cơ sở đối với các môn thể thao đào tạo tại cơ sở phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất, trình độ chuyên môn của học sinh NKTT, nhằm đáp ứng cho công tác đào tạo, bổ sung VĐV các đội tuyển thể thao của tỉnh.

- Tập trung phát triển các môn thể thao mới có nhiều cơ hội tranh chấp huy chương vàng để chuẩn bị cho Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ X năm 2026 như: Cờ vây, Sambo, Roller, Rowing, Canoing, Kickboxing, Kéo co; xây dựng và phát triển môn Golf theo nội dung đề án.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT.

- Đơn vị phối hợp: VP Sở, Quản lý TDTT, Phòng KHTC và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Theo lộ trình của Đề án.

### **2.3. Về đầu tư cơ sở vật chất**

a) Đến năm 2026 tiếp tục xây dựng cơ sở vật chất, công trình thể thao và đầu tư trang thiết bị, dụng cụ đáp ứng nhu cầu tập luyện, thi đấu các môn thể thao thành tích cao và đăng cai tổ chức các giải cấp quốc gia, khu vực và quốc tế.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Quản lý TDTT, Phòng KHTC.

- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

b) Giai đoạn 2027-2030 tiếp tục khai thác có hiệu quả hệ thống cơ sở vật chất hiện có, đồng thời tham mưu đẩy nhanh lộ trình xây dựng Sân vận động tỉnh, khu tập luyện và thi đấu thể thao dưới nước; tăng cường đầu tư mua sắm, bổ sung trang thiết bị, dụng cụ đáp ứng yêu cầu phục vụ cho công tác huấn luyện thể thao thành tích cao.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT.

- Đơn vị phối hợp: VP Sở, KHTC, Quản lý TDTT và các đơn vị liên quan

- Thời gian thực hiện: Cả giai đoạn.

c) Phối hợp các huyện, thành phố chỉ đạo, rà soát cơ sở vật chất hiện có để tiếp tục nâng cấp, xây dựng mới các công trình thể thao tại cấp huyện, thành phố nhằm phục vụ cho công tác phát triển phong trào thể thao ở cơ sở và đào tạo học sinh năng khiếu thể thao (đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu tập luyện cho VĐV).

- Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý TDTT tham mưu chỉ đạo.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT và các huyện, thành phố, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2027.

#### **2.4. Về tăng cường công tác phối hợp, hợp tác phát triển thể thao thành tích cao, ứng dụng khoa học - công nghệ, y học trong phát triển thể thao thành tích cao.**

a) Mở rộng mối quan hệ với các địa phương, các Trung tâm thể thao quốc gia, các Trường đại học TDTT để tranh thủ sự giúp đỡ về cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ tập luyện, công tác đào tạo VĐV, ứng dụng khoa học công nghệ mới trong lĩnh vực thể thao thành tích cao, tranh thủ sự giúp đỡ về chuyên môn nghiệp vụ cũng như công tác tuyển chọn VĐV năng khiếu; tăng cường hợp tác quốc tế để đào tạo VĐV tài năng ở một số môn thể thao thích hợp.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT.

- Đơn vị phối hợp: Phòng Quản lý TDTT và các đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả giai đoạn.

b) Tranh thủ sự ủng hộ của Cục TDTT và các Liên đoàn thể thao quốc gia cho tỉnh Bắc Giang đăng cai tổ chức các giải thể thao cấp quốc gia, khu vực và quốc tế tại tỉnh nhằm tạo động lực cho phong trào thể thao quần chúng phát triển; đồng thời là cơ hội để thể thao thành tích cao của tỉnh hợp tác, giao lưu, trao đổi kinh nghiệm về những tiến bộ khoa học kỹ thuật, phương pháp huấn luyện... nhằm phát triển thể thao thành tích cao và góp phần quảng bá hình ảnh Bắc Giang (phần đầu có từ 5-10 giải thể thao quốc gia/01 năm được tổ chức tại tỉnh Bắc Giang).

- Đơn vị chủ trì: Phòng Quản lý TDTT tham mưu chỉ đạo.

- Đơn vị phối hợp: Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT và các huyện, thành phố, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

c) Phối hợp với các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh và khu vực nhằm nâng cao công tác chữa trị chấn thương cho VĐV.

- Đơn vị chủ trì: Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh liên quan.

- Thời gian thực hiện: Cả giai đoạn.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Quản lý Thể dục thể thao**

- Chủ động phối hợp với Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT tham mưu trình lãnh đạo Sở ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2030.

- Phối hợp với Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT thẩm định, hoàn chỉnh dự thảo Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung một số chính sách đặc thù đãi ngộ đối với HLV, VĐV giành được huy chương Olympic, Asiad, SEA Games...

- Tham mưu lãnh đạo Sở VHTTDL tiếp tục triển khai kế hoạch đã ký kết với các ngành để phát triển sâu rộng phong trào thể thao quần chúng trong các đối tượng...nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển thể thao thành tích cao của tỉnh

- Thực hiện các nội dung liên quan theo nội dung các nhóm giải pháp của kế hoạch này.

## **2. Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT**

- Chủ trì phối hợp với phòng Quản lý TDTT, Phòng KHTC xây dựng dự thảo Nghị quyết về sửa đổi, bổ sung một số chính sách đặc thù đãi ngộ đối với HLV, VĐV giành được huy chương Olympic, Asiad, SEA Games...

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức có hiệu quả cho các VĐV, HLV đi tập huấn nâng cao trình độ ở nước ngoài hoặc mời các chuyên gia trong lĩnh vực TDTT tham gia các chương trình đào tạo nâng cao trình độ cho HLV, VĐV của tỉnh trình lãnh đạo Sở phê duyệt.

- Xây dựng, phát triển một số môn thể thao mới có nhiều cơ hội tranh chấp huy chương vàng để chuẩn bị cho Đại hội TDTT toàn quốc lần thứ X năm 2026 như: Cờ vây, Sambo, Roller, Kickboxing, Kéo co, Rowing, Canoing. Thời gian môn Cờ vây, Sambo, Roller, Kickboxing xong trong tháng 3 năm 2024; môn Rowing, Canoing, Kéo co xong trước 12 tháng năm 2024; xây dựng và phát triển môn Golf theo nội dung đề án.

- Chủ động tham mưu, đề xuất với Sở về phối hợp, hợp tác phát triển thể thao thành tích cao, ứng dụng khoa học - công nghệ, y học trong phát triển thể thao thành tích cao; mở rộng mối quan hệ với các địa phương, các Trung tâm thể thao quốc gia, các Trường đại học TDTT để tranh thủ sự giúp đỡ về cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ tập luyện, công tác đào tạo VĐV, ứng dụng khoa học công nghệ mới trong lĩnh vực thể thao thành tích cao, tranh thủ sự giúp đỡ về chuyên môn nghiệp vụ cũng như công tác tuyển chọn VĐV năng khiếu; tăng cường hợp tác quốc tế để đào tạo VĐV tài năng ở một số môn thể thao thích hợp. Phối hợp với các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh và khu vực nhằm nâng cao công tác chữa trị chấn thương cho VĐV.

- Thực hiện các nội dung liên quan theo nội dung của kế hoạch này.

## **3. Văn phòng Sở, Kế hoạch – Tài chính**

Chủ động phối hợp với phòng Quản lý TDTT, Trung tâm Huấn luyện và Thi đấu TDTT tham gia hoàn chỉnh các nội dung liên quan trong quá trình triển khai thực hiện đề án.

## **4. Phòng Văn hóa và Thông tin; Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao các huyện, thành phố**

- Căn cứ nội dung của Đề án và kế hoạch này, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền đẩy mạnh công tác truyền thông; tổ chức các lớp NKTT, các câu lạc bộ thể thao, các hoạt động tập luyện và thi đấu thể thao trong Nhân dân, nhất là trong đối tượng trẻ, thiếu niên và nhi đồng để tạo nguồn VĐV và từng bước cung cấp các VĐV tài năng cho các đội tuyển tỉnh.

- Quan tâm huy động các nguồn lực và triển khai đầu tư về cơ sở vật chất, các công trình TDTT, trang thiết bị TDTT đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ theo từng giai đoạn, đảm bảo đúng quy hoạch, quy định và hiệu quả.

- Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng cơ sở vật chất TDTT ở cơ sở, các điểm vui chơi giải trí tại các địa bàn khu dân cư và khuyến khích các thành phần kinh tế kinh doanh các dịch vụ TDTT hỗ trợ đầu tư nhằm tạo điều kiện cho Nhân dân được hưởng thụ và tham gia các hoạt động TDTT

Yêu cầu các phòng, đơn vị thuộc Sở, Phòng VH&TT, Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao các huyện thành phố chủ động triển khai thực hiện. Giao Phòng Quản lý TDTT giúp Giám đốc Sở theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện kế hoạch này, định kỳ tổ chức sơ kết vào năm 2026, tổng kết năm 2030, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Triển khai triển khai Đề án “Phát triển thể thao thành tích cao tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023 - 2030” của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bắc Giang./.

***Nơi nhận:***

- Lãnh đạo Sở (GD, PGD Bắc);
- VP Sở, KH-TC, QL TDTT;
- Trung tâm HL&TĐ TDTT;
- Phòng VH&TT, Trung tâm VH&TT các huyện, tp;
- Lưu: VT, QL TDTT (03).

**GIÁM ĐỐC**

**Trương Quang Hải**